

Số: 46/2025/QĐST- DS

Đồng Nai, ngày 30 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 327/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị X, sinh năm 1946. Địa chỉ: Ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, tỉnh Đồng Nai). Ủy quyền cho bà Phạm Thị Như N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay phường H, Đồng Nai).(Văn bản ủy quyền ngày 16/7/2024)

- *Bị đơn*: Bà Võ Thanh T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số I đường số B, ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay phường H, tỉnh Đồng Nai).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Anh H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số I đường số B, ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, tỉnh Đồng Nai).

Bà T, ông H ủy quyền cho bà Hoàng Thị Thanh H1, sinh năm 1985. Địa chỉ: khu phố S, phường S, TP ., tỉnh Đồng Nai (phường B, tỉnh Đồng Nai).(Văn bản ủy quyền ngày 22/10/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả tiền: Buộc bà Võ Thanh T và ông Trần Anh H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị X số tiền nợ là: 780.000.000đ (bảy trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thanh T và ông Trần Anh H hoàn trả lại cho bà X số tiền giám định là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)

- Về án phí: Buộc bà Võ Thanh T và ông Trần Anh H có nghĩa vụ nộp 8.800.000đồng án phí dân sự sơ thẩm; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trần Thị X theo quy định.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; hết thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự ;
- VKSND khu vực 4 - Đồng Nai.
- Phòng THADS khu vực 4 - Đồng Nai.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng